

Ngày 30/09/2025	28,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.1%	-4.2%	-35.9%

	Q3/25	
ROE	8.1%	+/- YoY ▼ 1.4%

	Q3/25		
DT thuần	25.5	QoQ ▼ 0.70 ▼ 2.6%	YoY ▲ 2.70 ▲ 12.0%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
DT thuần	74.3	YoY ▲ 5.70 ▲ 8.3%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN gộp	7.18	QoQ ▼ 2.32 ▼ 24.4%	YoY ▼ 0.01 ▼ 0.1%
		tỷ VNĐ	

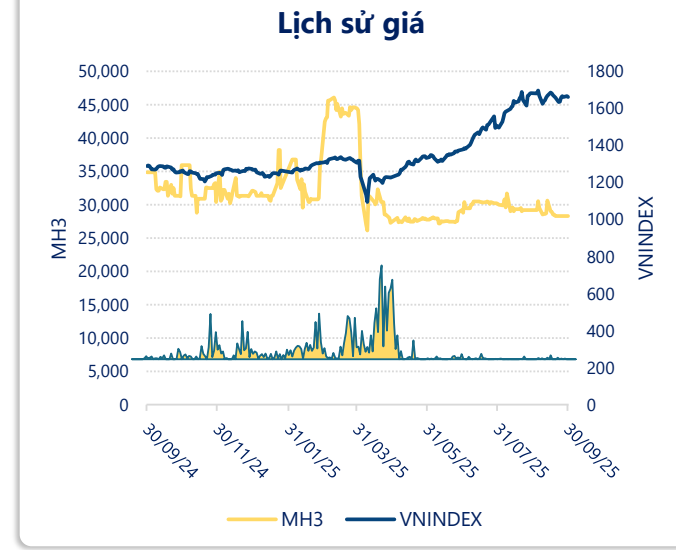
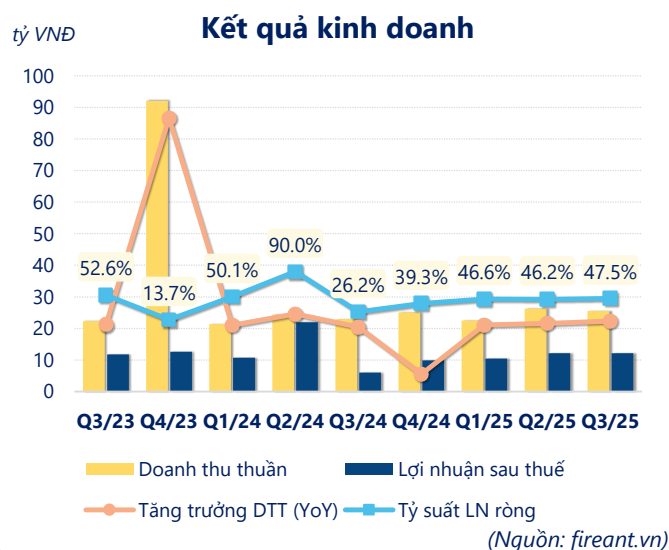
	9T 2025	
LN gộp	24.2	YoY ▼ 7.50 ▼ 23.7%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN thuần	15.0	QoQ ▲ 0.90 ▲ 6.1%	YoY ▲ 7.53 ▲ 100%
		tỷ VNĐ	

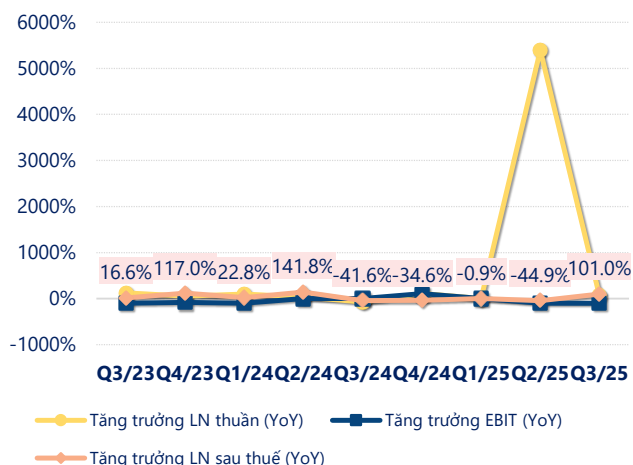
	9T 2025	
LN thuần	42.1	YoY ▼ 6.10 ▼ 12.8%
		tỷ VNĐ

	Q3/25	
LN sau thuế	12.1	YoY
		▲ 6.11
	tỷ VNĐ	▲ 102%

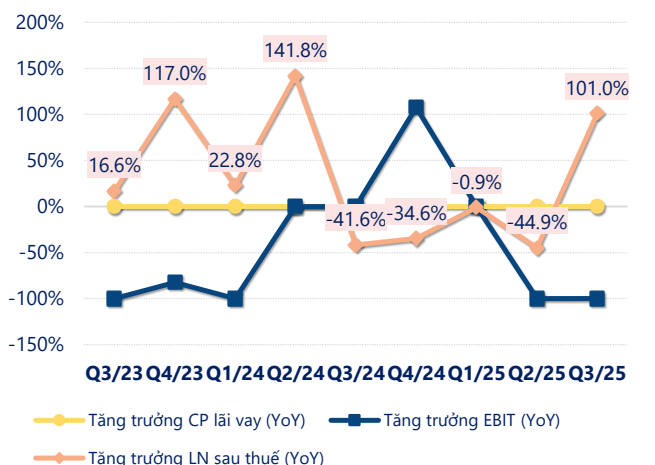
	9T 2025	
LN sau thuế	34.7	YoY ▼ 3.90 ▼ 10.0%
		tỷ VNĐ



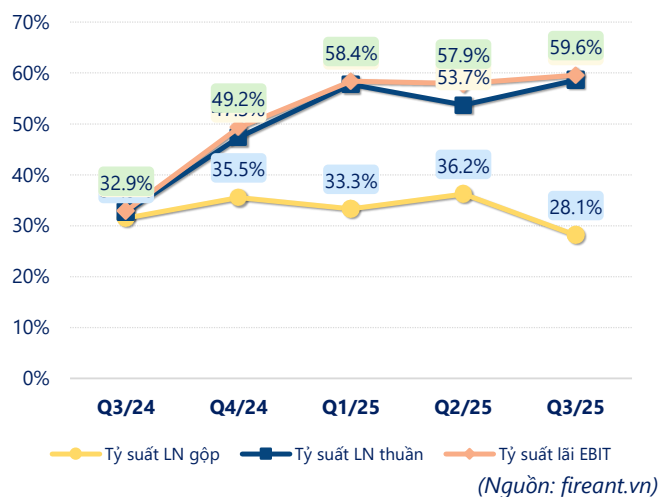
Tăng trưởng lợi nhuận



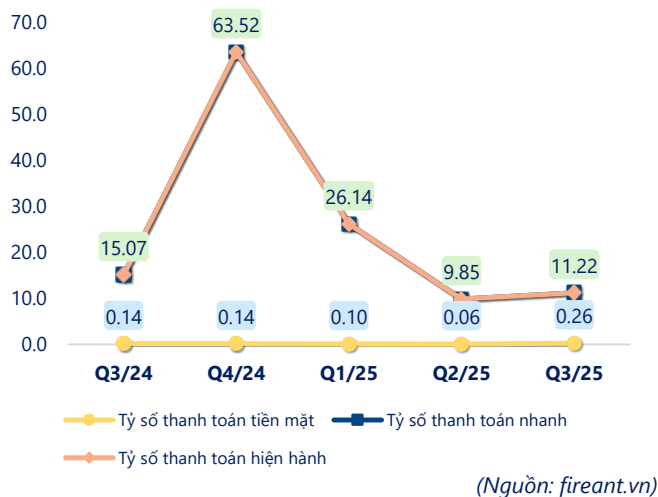
Tăng trưởng chi phí



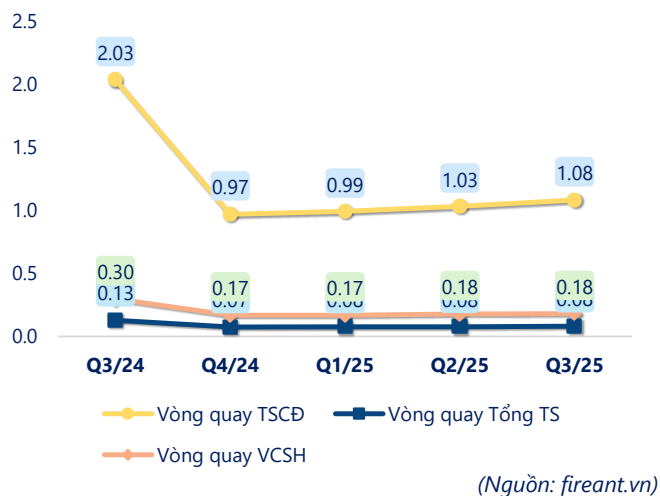
Tỷ suất lợi nhuận



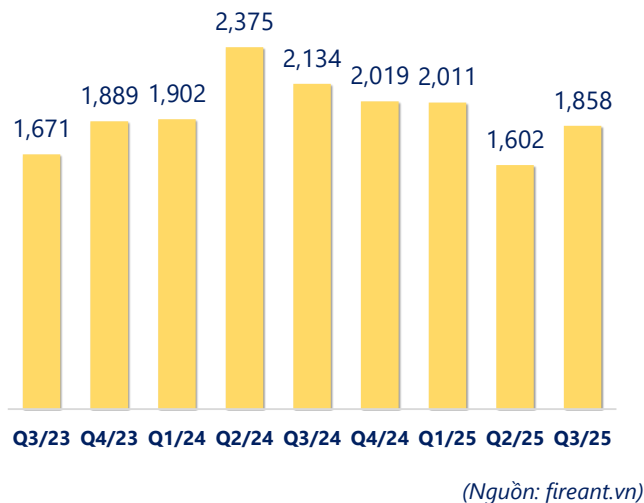
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	25.5	22.8	12.0%	74.3	68.6	8.3%
Giá vốn hàng bán	18.3	15.7	16.8%	50.1	36.9	35.8%
Lợi nhuận gộp	7.18	7.19	-0.1%	24.2	31.7	-23.7%
Doanh thu HĐTC	9.82	4.11	139%	28.6	29.9	-4.3%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.02	0.02	20.4%	0.07	0.07	0.0%
Chi phí QLDN	2.02	3.81	-47.1%	10.7	13.3	-19.6%
LN thuần từ HĐKD	15.0	7.47	100%	42.1	48.2	-12.8%
Lợi nhuận khác	0.25	0.05	394%	1.50	0.20	670%
LN trước thuế	15.2	7.52	102%	43.6	48.4	-10.1%
Lợi nhuận sau thuế	12.1	5.99	102%	34.7	38.6	-10.0%
LNST của CĐ cty mẹ	12.1	5.99	102%	34.7	38.6	-10.0%

(Nguồn: fireant.vn)

